

Số: 233/2022/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ các địa phương về đích sớm, được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ các địa phương về đích sớm, được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 532/BC-BPC ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ các địa phương về đích sớm, được công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) được Thủ tướng Chính phủ công nhận đơn vị hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Các xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Các thôn, khu dân cư (gọi chung là thôn) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương tổ chức công bố, đón bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

a) Hỗ trợ đơn vị cấp huyện tổ chức công bố và đón bằng công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 500 triệu đồng/huyện.

b) Hỗ trợ xã tổ chức công bố, đón bằng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 50 triệu đồng/xã.

c) Hỗ trợ thôn tổ chức công bố, đón bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: tối thiểu 10 triệu đồng/thôn.

2. Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương về đích sớm, được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu để xây dựng công trình phúc lợi, mua sắm trang thiết bị cơ sở vật chất.

a) Hỗ trợ đơn vị cấp huyện được công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 10 tỷ đồng/huyện.

b) Hỗ trợ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 02 tỷ đồng/xã.

c) Hỗ trợ thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: tối thiểu 300 triệu đồng/thôn.

Điều 3. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách tỉnh: hỗ trợ kinh phí theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Ngân sách cấp huyện: hỗ trợ kinh phí theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ Chín nhất trí thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2022.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Bộ NN&PTNN; Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn